THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

CHỈ THỊ số 137-TTg ngày 24-5-1974 về việc phòng, chống hạn, úng phục vụ sản xuất vụ mùa 1974.

Trong những năm qua, tình hình hạn, úng, nhất là úng chưa được khắc phục có hiệu quả đã làm cho sản xuất nông nghiệp vụ mùa không được ổn định. Năm 1973, hạn đầu vụ, úng cuối vụ trên diện tích rộng ở nhiều vùng đã ảnh hưởng lớn đến việc thực hiện các chỉ tiêu về diện tích, năng suất và sản lượng lương thực và nhiều cây trồng khác.

Để thực hiện thắng lợi nhiệm vụ sản xuất nông nghiệp trong năm, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu các cấp, các ngành có kế hoạch chỉ đạo tốt công tác phòng, chống hạn, úng vụ mùa 1974, *phấn đấu hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại do hạn, úng gây ra.*

1. Cần tập trung làm tốt các việc sau đây:

— Chỉ đạo chặt chẽ kế hoạch sản xuất vụ mùa, bố trí cây trồng, thời vụ, chân mạ phải phù hợp với điều kiện và khả năng thủy lợi ở từng vùng; phải có kế hoạch cụ thể khoanh vùng và có kế hoạch chống úng, chống hạn cho mạ; kiên quyết không đưa các giống chịu úng, chịu hạn kém vào những chân ruộng chưa có khả năng chống được úng, hạn.

— Củng cố các bờ vùng, bờ thửa, đủ cao, đủ vững để giữ nước, rải nước, ngăn nước cho từng cánh đồng, mặt khác phải tập trung sức phá bỏ các chướng ngại trên sông, trên kênh đảm bảo mặt cắt tải nước không để cản trở dòng nước chảy, bảo đảm thoát lũ, thoát úng cho đồng ruộng.

— Tu sửa và quản lý tốt hệ thống điện phục vụ nông nghiệp, các công trình thủy lợi, các máy bơm điện, máy bơm dầu; phụ tùng sửa chữa; chuẩn bị tốt các phương tiện chống hạn, úng, như đầu máy kéo, gầu, guồng để sẵn sàng huy động khi cần thiết.

— Chỉ đạo chặt chẽ việc tưới nước và việc lấy phù sa bón ruộng, không được để vì lấy nước tưới, lấy phù sa bón ruộng mà gây thêm úng trong vùng và các vùng khác. Kiên quyết thực hiện gạn tháo nước kênh tiêu, nước ở vùng thấp trũng, bảo đảm giữ mức nước thấp theo quy định.

2. Kế hoạch phòng, chống hạn, úng cho từng vùng phải cụ thể. Mỗi địa phương phải căn cứ vào điều kiện cụ thể ở các vùng và rút kinh nghiệm của các năm trước để có kế hoạch từ cơ sở, đối phó với những tình huống diễn biến thời tiết khác nhau. Phải quy định rõ trách nhiệm của mỗi cấp, mỗi ngành trong địa phương và cơ sở trong việc phòng, chống hạn, úng; kiểm tra nghiêm ngặt việc thực hiện các nhiệm vụ đó; phải chỉ đạo chặt chẽ kế hoạch tưới và tiêu nước ở các vùng, không để xảy ra tình trạng tiêu nước ở vùng này lại gây ra úng, hạn ở vùng khác.

— Kế hoạch huy động lực lượng phòng và chống úng, chống hạn phải thiết thực, có tính toán và có chuẩn bị. Phải hết sức tránh huy động lực lượng một cách ào ạt không có kế hoạch, lãng phí công sức mà không mang lại hiệu quả.

— Thông qua công tác chỉ đạo phòng, chống hạn, úng vụ mùa các năm trước đây và năm 1974 rút kinh nghiệm về xây dựng công trình, quản lý khai thác, gắn đất, nước, cây trồng để có biện pháp xây dựng công trình, quản lý khai thác, quản lý sử dụng nước trong công tác hoàn chỉnh các hệ thống thủy nông, chú trọng các công trình và cơ sở chống úng ở các vùng.

3. Phải ra sức tăng cường sự chỉ đạo của các cấp ủy, chính quyền địa phương và của các ngành đối với công tác phòng, chống úng, chống hạn cho vụ mùa.

Đối với các tỉnh, thành phố, các huyện, nhất là những địa phương có nhiều diện tích thường bị úng, hạn phải có phân công cụ thể trong cấp ủy và chính quyền, đôn đốc, kiểm tra, phối hợp giữa các ngành trong việc phòng, chống úng, hạn ở từng vùng. Nếu vì không làm theo đúng kế hoạch, để xảy ra úng, hạn thì phải có người chịu trách nhiệm.

Các ngành ở trung ương, căn cứ vào chức trách, nhiệm vụ của mình phải bảo đảm làm tốt những công tác chủ yếu như:

— Bộ Thủy lợi và Ủy ban Nông nghiệp trung ương phải hướng dẫn và giúp đỡ các địa phương bố trí kế hoạch sản xuất và phòng, chống úng, hạn ở từng vùng, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch; giải quyết kịp thời những yêu cầu thích đáng của địa phương.

— Bộ Điện và than phải kiểm tra hệ thống đường dây và biến thế điện, bảo đảm cung cấp

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com

điện kịp thời, đủ cho các trạm đặc biệt chú ý hệ thống trạm bơm chống úng. Cùng với ngành thủy lợi kiểm tra việc sử dụng điện, bảo đảm tiết kiệm điện.

— Bộ Giao thông vận tải phải khẩn trương chỉ đạo và kiểm tra việc vớt các chướng ngại cản trở dòng nước trên sông, trên kênh ở những nơi có cầu sập, đảm bảo mặt cắt thoát nước của lòng sông, lòng kênh.

— Bộ Cơ khí và luyện kim giúp đỡ các địa phương tu sửa các máy bơm, cung cấp máy phụ tùng phục vụ chống hạn, chống úng theo kế hoạch đã được duyệt.

— Bộ Vật tư có kế hoạch cung cấp các phụ tùng sửa chữa máy bơm, cung cấp dầu chạy máy bơm cho địa phương được kịp thời.

Nhận được chỉ thị này, các đồng chí thủ trưởng các Bộ, các ngành ở trung ương, các đồng chí Chủ tịch Ủy ban hành chính các tỉnh, thành phố cần chỉ đạo và kiểm tra các ngành, các huyện có kế hoạch và biện pháp chủ động ứng phó với mọi diễn biến về thời tiết ở địa phương đảm bảo vụ mùa 1974 đạt kết quả tốt.

Hà-nội, ngày 24 tháng 5 năm 1974
K.T. Thủ tướng Chính phủ
Phó thủ tướng
HOÀNG ANH

THÔNG TƯ số 139-TTg ngày 28-5-1974 hướng dẫn một số vấn đề về xử lý các việc phạm pháp đã phát hiện trong quá trình thực hiện nghị quyết 228 - NQ/TW và các nghị quyết khác của Đảng và Nhà nước.

Nghị quyết 228-NQ/TW ngày 12 tháng 1 năm 1974 của Bộ Chính trị trung ương Đảng đã nêu: «Phải kiên quyết tiến hành công tác bảo vệ tài sản xã hội chủ nghĩa trong tất cả các ngành, các cấp từ trong các xí nghiệp, công trường, nông trường, cơ quan Nhà nước đến các hợp tác xã và trong toàn quân, toàn dân. Ở đâu có tài sản Nhà nước thì ở đấy phải có biện pháp có hiệu lực để quản lý, bảo vệ». Muốn vậy, phải «vận dụng đồng bộ các biện pháp pháp luật, hành chính, kinh tế, tổ chức tuyên truyền, giáo dục...», đồng thời cũng đòi hỏi phải «xử lý nghiêm minh, kịp thời những người và những tổ chức phạm pháp».

Trong quá trình thực hiện nghị quyết 228-NQ/TW và các nghị quyết khác của Đảng và Chính phủ, nhiều việc phạm pháp đã hoặc sẽ được phát hiện. Việc xử lý các việc phạm pháp đó phải căn cứ vào đường lối, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước đã được quy định.

Sau khi đã trao đổi thống nhất ý kiến với Viện kiểm sát nhân dân tối cao và Tòa án nhân dân tối cao, Thủ tướng Chính phủ hướng dẫn một số vấn đề về xử lý các việc phạm pháp phát hiện trong quá trình thực hiện Nghị quyết 228-NQ/TW và các nghị quyết khác của Đảng và Nhà nước như sau:

1. Đối với những tội trực tiếp xâm phạm tài sản xã hội chủ nghĩa; cố ý làm trái nguyên tắc, chính sách, chế độ, thể lệ gây thiệt hại đến tài sản xã hội chủ nghĩa; vi phạm chế độ tem, phiếu, phân phối vật tư, hàng hóa, làm ăn phi pháp; thiếu tinh thần trách nhiệm gây thiệt hại nghiêm trọng đến tài sản xã hội chủ nghĩa, bao che cho kẻ xâm phạm tài sản xã hội chủ nghĩa; trù ép những người phát hiện và tố giác... thì phải báo cho Viện kiểm sát nhân dân là cơ quan được giao quyền công tố biết để cơ quan này khởi tố vụ án, đưa sang cơ quan công an tiến hành điều tra. Trên cơ sở hồ sơ vụ án, Viện kiểm sát nhân dân quyết định các biện pháp xử lý, trong đó có việc truy tố ra trước Tòa án nhân dân để xét xử kẻ phạm tội. Các ngành, các cấp, các đơn vị cơ sở không được tự ý giữ lại những việc phạm pháp về hình sự để xử lý nội bộ, đây là một kỷ luật bắt buộc.

2. Đối với những việc phạm pháp chưa thành tội phạm hoặc những việc phạm tội chưa đến mức phải truy tố hình sự mà Viện kiểm sát nhân dân phê chuẩn miễn tố và giao về các ngành, các cấp, các cơ sở nơi xảy ra việc phạm pháp xử lý thì các ngành, các cấp, các cơ sở phải xem xét và thi hành nghiêm túc về mặt kỷ luật của Đảng, của Nhà nước, của các đoàn thể nhân dân kèm theo việc bắt bồi thường thiệt hại gây ra. Việc xử lý kỷ luật phải được tiến hành nhanh chóng, phải báo cáo kết quả lên cấp trên và thông báo cho Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp biết.

3. Hướng xử lý về hình sự phải tập trung trừng trị những phần tử cố tình phá hoại, bọn lưu manh

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com